

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 174/QĐ - BTC

Hà Nội, ngày 6 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực Quản lý giá thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Bộ tài chính quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 chế độ báo cáo mới, 03 chế độ báo cáo sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (*Chi tiết phụ lục đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý giá, Cục trưởng Cục tin học và Thống kê tài chính và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *VT*

**Nơi nhận:** *VT*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLG (1/4 b).



**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Tạ Anh Tuấn**

**DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Kèm theo Quyết định số 147/QĐ-BTC ngày 6 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính)*

**Phần 1. DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ**

**1. Danh mục chế độ báo cáo mới**

| STT | Tên Báo cáo   | Văn bản quy định chế độ báo cáo   |
|-----|---|---|
| 1   | Báo cáo tình hình hoạt động và phương hướng hoạt động của tổ chức nghề nghiệp về thẩm định giá        | Quy định tại Điểm 2, Khoản 8, Điều 1 chế độ báo cáo Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá. |
| 2   | Báo cáo Premium trong nước và chi phí đưa xăng dầu từ nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có) | Quy định tại Khoản 3, Điều 6, Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu.  |

**2. Danh mục chế độ báo cáo sửa đổi, bổ sung**

| STT | Tên Báo cáo <sup>1</sup>   | Tên báo cáo sửa đổi, bổ sung   | Văn bản quy định chế độ báo cáo  |
|-----|--|--|--|
| 1   | Báo cáo tình hình doanh nghiệp và một số chỉ tiêu hoạt động thẩm định giá cả năm | Báo cáo tình hình doanh nghiệp và một số chỉ tiêu hoạt động thẩm định giá cả năm | Quy định tại Điểm 1, Khoản 8, Điều 1 Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày |

<sup>1</sup> Tên báo cáo theo Quyết định số 1898/QĐ-BTC ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính



|   |  |   |   |
|---|--|---|---|
|   |  |   | 28 tháng 3 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá. |
| 2 | Báo cáo tình hình trích lập và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu  | Báo cáo Quỹ Bình ổn giá xăng dầu                            | Quy định tại Khoản 2, Điều 7, Thông tư số 103/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng quản lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu.   |
| 3 | Báo cáo về chi phí kinh doanh, chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam (nếu có), chi phí phối trộn xăng E5, E10 (nếu có) | Báo cáo chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam | Quy định Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu.   |

## Phần II

### CHI TIẾT NỘI DUNG CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TẠI PHẦN I. DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

#### 1. Báo cáo tình hình hoạt động và phương hướng hoạt động của tổ chức nghề nghiệp về thẩm định giá

- 1.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Tổ chức nghề nghiệp về thẩm định giá
- 1.2. Cơ quan tiếp nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá)
- 1.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hàng năm

1.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Quy định tại Điểm 2, Khoản 8, Điều 1 Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

## **2. Báo cáo Premium trong nước và chi phí đưa xăng dầu từ nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có)**

2.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu

2.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá).

2.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Quý, năm

2.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Khoản 3, Điều 6, Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu.

## **3. Báo cáo tình hình doanh nghiệp và một số chỉ tiêu hoạt động thâm định giá năm**

3.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Các doanh nghiệp thâm định giá

1.2. Cơ quan tiếp nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá)

1.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hàng năm

1.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Quy định tại Điểm 1, Khoản 8, Điều 1 Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thâm định giá.

## **4. Báo cáo Quỹ Bình ổn giá xăng dầu**

4.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu

4.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá); Bộ Công Thương (Vụ Thị trường trong nước)

3.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hàng tháng

4.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Khoản 2, Điều 7, Thông tư số 103/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

## **5. Tên báo cáo: Báo cáo chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam**

5.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu

5.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá).

5.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Quý, năm

5.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu.